

Số: /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam và Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- VPCP (Cục KSTTHC);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, KSTTHC (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Duy Lâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,
THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ, ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM
VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính do cả Trung ương và địa phương giải quyết				
1		Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã
2		Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc		Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
B. Thủ tục hành chính do địa phương giải quyết				
3		Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính do Trung ương giải quyết				
1	1.010246	Cấp phối giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định	Nghị định số 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới	Cục Đăng kiểm Việt Nam
2	1.001692	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Cục Đường bộ Việt Nam
3	1.001725	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ		
4	1.001717	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ		
B. Thủ tục hành chính do Trung ương và địa phương giải quyết				
5	1.002798	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Cục Đường bộ Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6	1.000314	Chấp thuận vị trí dấu nổi tạm vào đường bộ đang khai thác		Khu quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

3. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính bị thay thế	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính do Trung ương giải quyết					
1	1.001666	Chấp thuận cơ sở đào tạo Thăm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thăm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Cục Đường bộ Việt Nam
	1.001706	Cấp lại Chấp thuận cơ sở đào tạo Thăm tra viên an toàn giao thông đường bộ			
B. Thủ tục hành chính do Trung ương và địa phương giải quyết					
2	2.001921	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin công động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Cục Đường bộ Việt Nam, Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã
	2.001915	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải			
	1.001075	Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác			

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Thủ tục hành chính được ban hành mới

1. Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác nộp hồ sơ đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền:

- Khu Quản lý đường bộ thực hiện đối với quốc lộ được giao quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng;
- Sở Giao thông vận tải thực hiện đối với đường được giao quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường được giao quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng;
- Sở Xây dựng đối với vỉa hè trong đô thị thuộc phạm vi được giao quản lý.

b) Giải quyết TTHC:

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;
- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong ngày tiếp nhận hồ sơ đối với đám tang và trong phạm vi 02 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;
- Trong thời hạn không quá 01 ngày đối với đám tang, không quá 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính tiến hành kiểm tra nếu đủ điều kiện thì có văn bản cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác. Trường hợp không cấp phép thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác (bản chính) theo mẫu;
- Phương án sử dụng tạm thời lòng đường vỉa hè vào mục đích khác, phương án tổ chức giao thông (bản chính hoặc bản sao có chứng thực).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- 01 ngày đối với đám tang, không quá 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè phố vào mục đích khác.

1.8. Phí, lệ phí: Không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Văn bản đề nghị cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác;

- Giấy phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè phố vào mục đích khác.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

-
- Lưu: VT.

NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong văn bản đề nghị:

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng đề nghị cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác.
- (3) Ghi tên sự kiện, địa điểm đề nghị sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác.
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác.

Mẫu giấy phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè phố vào mục đích khác

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN CHẤP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THUẬN -----

Số:/.....

....., ngày tháng năm

GIẤY PHÉP

Cấp cho (ghi rõ tổ chức, cá nhân) được sử dụng tạm thời... (ghi rõ lòng đường hoặc vỉa hè đoạn đường bộ ...) vào mục đích ... (ghi rõ mục đích cho phép sử dụng lòng đường và/hoặc vỉa hè vào mục đích gì)

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự; an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ....;

Căn cứ văn bản số:/..... ngày...../...../...của đề nghị cho phép sử dụng tạm thời để tổ chức (ghi tên sự kiện), kèm phương án tổ chức giao thông, (ghi tên cơ quan chấp thuận), chấp thuận các nội dung sau:

1. Cấp phép cho (ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị) được sử dụng tạm thời (đoạn đường phố, đoạn vỉa hè (bên phải tuyến phố, hoặc bên trái tuyến phố), một phần/hoặc cả mặt đường đoạn phố từ ... đến ...) để thực hiện (ghi tên sự kiện).

2. Thời gian sử dụng từ ... (ghi ngày, giờ, tháng, năm) đến ...(ngày, giờ, tháng, năm).

3.(Ghi tên người đề nghị) có trách nhiệm thực hiện đúng các cam kết:

a) Chỉ thực hiệntrên đường, vỉa hè sau khi đã được cấp phép sử dụng tạm thời đường bộ, hè phố, lòng đường vào mục đích ... ;

b) Thực hiện đúng phương án tổ chức giao thông đoạn đường bộ thực hiện các sự kiện. Trường hợp không bảo đảm trật tự, an toàn giao thông khi tổ chức các sự kiện, phải lập phương án phân luồng giao thông cho một số hoặc toàn bộ người, phương tiện tham gia giao thông đi theo tuyến đường khác;

c) Trong thời gian tổ chức sự kiện phải thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông theo phương án được chấp thuận; xử lý kịp thời các tình huống phát sinh bảo đảm cho người, phương tiện tham gia các sự kiện và người, phương tiện tham gia giao thông;

d) Thực hiện các biện pháp, công việc để bảo đảm an toàn cháy, nổ, an toàn công trình, bảo vệ môi trường theo các quy định của pháp luật về phòng, chống cháy, nổ, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan;

đ) Thu dọn toàn bộ vật tư, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, công trình tạm phục vụ tổ chức sự kiện; quét, thu gom rác, rửa đường và hoàn trả hiện trạng đường bộ, hè phố, mặt đường khi kết thúc tổ chức sự kiện;

e) Thời gian tổ chức sự kiện phù hợp với thời gian được cấp phép sử dụng tạm thời đường bộ, hè phố, một phần mặt đường đô thị.

-(các nội dung khác nếu cần thiết).....

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân được cấp phép;
- Cơ quan công an phụ trách tuyến đường;
- UBND cấp xã, phường, thị trấn nơi có tuyến đường đi qua;
- Người quản lý, sử dụng đường bộ;
-
- Lưu: VT.

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

2. Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Cơ quan, tổ chức đề nghị đầu nối vào đường cao tốc nộp bộ hồ sơ đề nghị đến Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận bổ sung vị trí đầu nối với đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý.

b) Giải quyết TTHC:

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

Trường hợp phải lấy ý kiến của các cơ quan thì sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính tiến hành lấy ý kiến. Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời Bộ Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

- Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị hoặc 7 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan (đối với trường hợp phải lấy ý kiến), cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính tiến hành kiểm tra nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận nút giao đầu nối vào đường bộ. Trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị đầu nối vào đường cao tốc (bản chính) theo mẫu;

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực: chủ trương đầu tư nút giao đầu nối đường khác vào đường cao tốc, thiết kế nút giao đầu nối vào đường cao tốc (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định.

- Trường hợp phải lấy ý kiến:

+ Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ;

+ Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

+ Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan (đối với trường hợp phải lấy ý kiến).

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối.

1.8. Phí, lệ phí: Không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Văn bản đề nghị chấp thuận vị trí đầu nối;

- Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 6 và khoản 7 Điều 28 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu văn bản đề nghị chấp thuận vị trí đầu nối

...(ghi tên cơ quan đề
nghị...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

Tên địa phương, ngày ... tháng năm

Về việc đề nghị đầu nối vào
Km ... đường cao
tốc/đường..., địa phận (ghi
tỉnh, thành phố)

Kính gửi:(ghi cơ quan chấp thuận).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

.... (Ghi tên cơ quan, tổ chức đề nghị) đề nghị được đầu nối vào vị trí Km tuyến đường để thực hiện (nêu rõ lý do để thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giao thông, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và/hoặc mục đích khác...).

Tài liệu kèm theo là một, một số hoặc toàn bộ các tài liệu (nếu có): Quyết định duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư nút giao đầu nối vào đường cao tốc/ đường..., thiết kế nút giao đầu nối vào đường cao tốc/ đường... và các tài liệu khác liên quan đến nút giao đầu nối.

Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

(...2...)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối

...(ghi tên cơ quan chấp
thuận)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/....

Tên địa phương, ngày tháng ... năm

Về việc đầu nối vào Km
đường ..., địa phận (ghi tỉnh,
thành phố)

Kính gửi:(ghi cơ quan, tổ chức có đề nghị).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự; an toàn giao thông đường bộ;

Sau khi xem xét văn bản số ... , ngày của ... về đề nghị đầu nối vào Km ..., đường thuộc địa bàn tỉnh, huyện và hồ sơ kèm theo (ghi tên hồ sơ nếu có);

.... (ghi tên cơ quan có thẩm quyền) chấp thuận được đầu nối vào vị trí Km tuyến đường để ... (cơ quan, tổ chức đề nghị) thực hiện (nêu rõ lý do để thực hiện quy hoạch ..., kế hoạch phát triển giao thông, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và/hoặc mục đích khác...).

Các yêu cầu khác (nếu có) khi thực hiện đầu nối vào Km ..., tuyến đường

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

(....2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

3. Chấp thuận đấu nối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch

3.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Cơ quan, tổ chức đề nghị đấu nối vào đường bộ nộp hồ sơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với quốc lộ đang khai thác trên địa bàn (trừ trường hợp quốc lộ là đường cao tốc).

b) Giải quyết TTHC:

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

- Trường hợp phải lấy ý kiến của các cơ quan thì sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành lấy ý kiến. Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị hoặc 7 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan (đối với trường hợp phải lấy ý kiến), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành kiểm tra nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận nút giao đấu nối vào đường bộ. Trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị đấu nối vào đường bộ (bản chính) theo mẫu;

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực: chủ trương đầu tư nút giao đấu nối đường khác vào đường được đề nghị đấu nối, thiết kế nút giao đấu nối vào đường bộ (nếu có);

- Hồ sơ đầy đủ các nội dung để các cơ quan có ý kiến theo quy định:

+ Lấy ý kiến về vị trí, quy mô, biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của cơ quan quản lý đường bộ được giao quản lý quốc lộ tại khu vực; Cơ quan Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ chỉ huy, điều hành giao thông trên tuyến đường; lấy ý kiến cơ quan ký hợp đồng và người quản lý, sử dụng đường bộ đối với trường hợp quốc

lộ đang khai thác trong thời hạn hợp đồng đối tác công tư, chuyển nhượng hoặc cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ.

Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

+ Đánh giá ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông khi bổ sung nút giao đầu nối vào quốc lộ đang khai thác đối với các nội dung sau: nhu cầu vận tải trên các đường nhánh cần đầu nối, lưu lượng xe hiện tại trên đường chính; khảo sát, điều tra và đưa ra dự báo lưu lượng xe tại các đường nhánh đầu nối vào đường chính, lưu lượng xe trên đường chính sau khi có nút giao; đánh giá quy mô, tình trạng kỹ thuật; điều kiện địa hình, địa chất, mặt bằng, hệ thống thoát nước, các công trình hạ tầng khác khu vực dự kiến thiết kế nút giao và các đường nhánh, làn chuyên tốc thuộc phạm vi nút giao, các công trình hoàn trả (vĩa hè, điện chiếu sáng, tường bảo vệ, báo hiệu đường bộ); các đường nhánh, đường gom, đường bên và hệ thống đường bộ khác đã có trong khu vực; các nút giao đầu nối vào đường chính đã có phục vụ cho việc tận dụng làm điểm đầu nối chung hoặc xóa bỏ điểm đầu nối đã có và xây dựng đường gom, đường bên kết nối từ điểm đầu nối đã có về điểm đầu nối mới;

+ Xác định vị trí từng nút giao; loại nút giao đầu nối; quy mô đường nhánh đầu nối vào đường chính, việc xây dựng làn chuyên tốc tại từng nhánh nút giao đầu nối; phương án tổ chức giao thông phù hợp với nút giao đầu nối; các công trình phải xây dựng trong phạm vi nút giao đầu nối, công tác di dời công trình hạ tầng kỹ thuật, bồi thường giải phóng mặt bằng và hoàn trả kết cấu hạ tầng đường bộ của tuyến chính, công trình hạ tầng khác bị ảnh hưởng, nguồn lực thực hiện.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định.

- Trường hợp phải lấy ý kiến:

+ Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ;

+ Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

+ Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan.

3.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.

3.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan quản lý đường bộ được giao quản lý quốc lộ tại khu vực; Cơ quan Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ chỉ huy, điều hành giao thông trên tuyến đường; Cơ quan ký hợp đồng và người quản lý, sử dụng đường bộ đối với trường hợp quốc lộ đang khai thác trong thời hạn hợp đồng đối tác công tư, chuyển nhượng hoặc cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ.

3.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối.

3.8. Phí, lệ phí: Không có.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Văn bản đề nghị chấp thuận vị trí đầu nối;
- Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 29 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

3.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu văn bản đề nghị chấp thuận vị trí đầu nối

...(ghi tên cơ quan đề
nghị...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

Tên địa phương, ngày ... tháng năm

Về việc đề nghị đầu nối vào
Km ... đường cao
tốc/đường..., địa phận (ghi
tỉnh, thành phố)

Kính gửi:(ghi cơ quan chấp thuận).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

.... (Ghi tên cơ quan, tổ chức đề nghị) đề nghị được đầu nối vào vị trí Km tuyến đường để thực hiện (nêu rõ lý do để thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giao thông, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và/hoặc mục đích khác...).

Tài liệu kèm theo là một, một số hoặc toàn bộ các tài liệu (nếu có): Quyết định duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư nút giao đầu nối vào đường cao tốc/ đường..., thiết kế nút giao đầu nối vào đường cao tốc/ đường... và các tài liệu khác liên quan đến nút giao đầu nối.

Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

(...2...)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối

...(ghi tên cơ quan chấp
thuận)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/....

Tên địa phương, ngày tháng ... năm

Về việc đầu nối vào Km
đường ..., địa phận (ghi tỉnh,
thành phố)

Kính gửi:(ghi cơ quan, tổ chức có đề nghị).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự; an toàn giao thông đường bộ;

Sau khi xem xét văn bản số ... , ngày của ... về đề nghị đầu nối vào Km ..., đường thuộc địa bàn tỉnh, huyện và hồ sơ kèm theo (ghi tên hồ sơ nếu có);

.... (ghi tên cơ quan có thẩm quyền) chấp thuận được đầu nối vào vị trí Km tuyến đường để ... (cơ quan, tổ chức đề nghị) thực hiện (nêu rõ lý do để thực hiện quy hoạch ..., kế hoạch phát triển giao thông, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và/hoặc mục đích khác...).

Các yêu cầu khác (nếu có) khi thực hiện đầu nối vào Km ..., tuyến đường

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

(....2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II. Thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung

1. Cấp phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Từ ngày 15 đến ngày 20 của tháng cuối mỗi quý hoặc trường hợp đề nghị cấp bổ sung, Cơ sở đăng kiểm có nhu cầu xin cấp phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định gửi hồ sơ trên Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Giao thông vận tải.

b) Giải quyết TTHC:

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo số lượng phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định cấp cho cơ sở đăng kiểm; cơ sở đăng kiểm căn cứ thông báo để thực hiện việc thanh toán các khoản chi phí liên quan đến việc in và cấp phát phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Cục Đăng kiểm Việt Nam nhận được tiền thanh toán của Cơ sở đăng kiểm, Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định theo số lượng tương ứng.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trên Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Giao thông vận tải.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị kèm theo báo cáo kiểm kê phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định theo mẫu quy định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn thông báo số lượng phôi cấp cho Cơ sở đăng kiểm: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

- Thời hạn cấp: 05 ngày làm việc kể từ ngày Cục Đăng kiểm Việt Nam nhận được tiền thanh toán của Cơ sở đăng kiểm.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đăng kiểm Việt Nam;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đăng kiểm Việt Nam;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Phôi giấy chứng nhận kiểm định và tem kiểm định.

1.8. Phí, lệ phí: Không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Đề nghị cung cấp phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định;

- Phôi giấy chứng nhận kiểm định và tem kiểm định.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới.

Mẫu đề nghị cung cấp phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định.....¹...²...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

...³..., ngày ... tháng ... năm**ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP PHÔI GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH, TEM KIỂM ĐỊNH** Cấp theo quý Cấp bổ sung

Kính gửi: Cục Đăng kiểm Việt Nam

Cơ sở đăng kiểm đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam cung cấp Phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định, số lượng cụ thể như sau:

TT	Loại phôi	Số lượng	Ghi chú ⁴
1	Phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định dùng cho xe cơ giới (sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường)		
2	Phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định dùng cho xe cơ giới		
3	Phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định dùng cho xe máy chuyên dùng		
...			

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)**Hướng dẫn ghi:**¹ Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).² Tên cơ sở đăng kiểm thực hiện thông báo.³ Địa danh.⁴ Ghi các nội dung cần thiết về việc cấp, nhận phôi.

CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM:..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KIỂM KÊ PHÔI GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH, TEM KIỂM ĐỊNH

(kèm theo văn bản đề nghị số ngày)
(Từ ngày .../.../...đến hết ngày .../.../...¹)

I. KIỂM KÊ PHÔI

TT	Dan h mục	Số lượng có trong kỳ						Số lượng sử dụng trong kỳ						Số lượng tồn cuối kỳ			
		Tồn cũ			Nhận mới			Tồn g cộng	Số lượng sử dụng			Trong đó			Số lượng	T ừ số	Đế n số
		Số lượng g	T ừ số	Đế n số	Số lượng g	T ừ số	Đế n số		Số lượng g hồng	Số lượng g mất	Số lượng g cấp						
1																	
2																	
...	...																

II. THÔNG KÊ CHI TIẾT PHÔI HỒNG, MẮT

TT	Danh mục	Số seri hồng, mắt	Ghi chú
1		Hồng: Mắt: ..	
2		Hồng: Mắt: ..	
...			

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn ghi:

¹ Thời gian chốt số liệu: Từ ngày tiếp theo của kỳ báo cáo trước đến trước 01 ngày của ngày lập đề nghị cấp (Ví dụ ngày đề nghị cấp phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định kỳ trước là 15/9/2024, kỳ này là 17/12/2024 thì thời gian chốt số liệu báo cáo kiểm kê từ ngày 15/9/2024 đến ngày 16/12/2024)

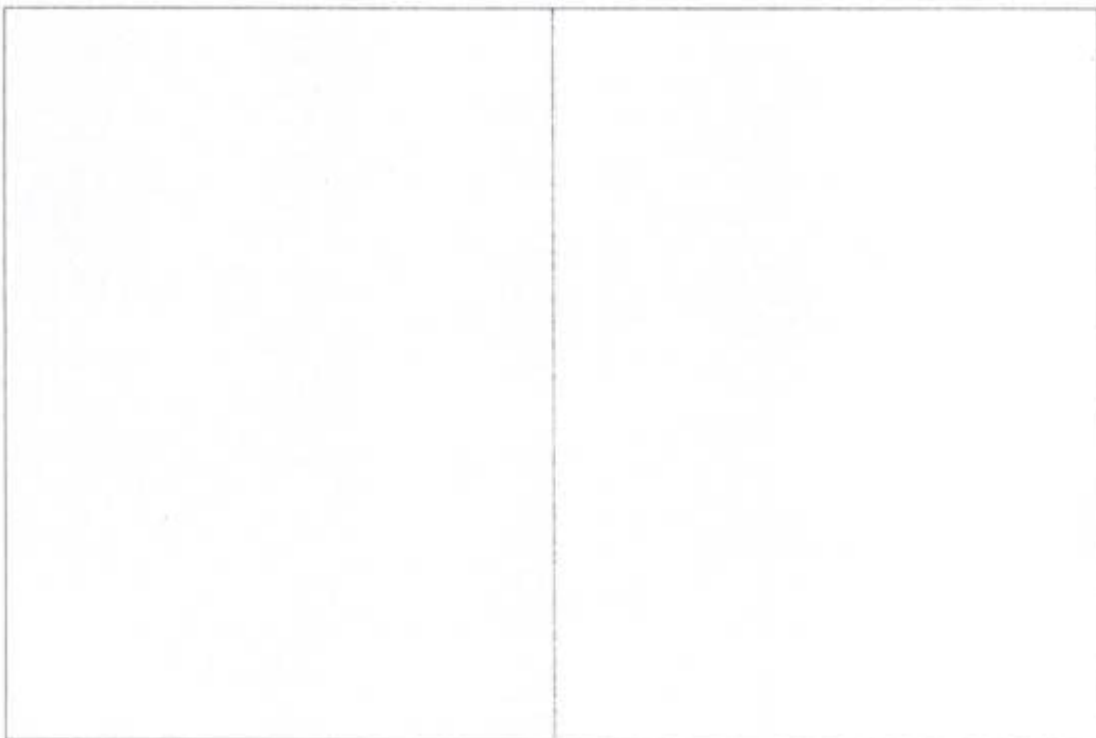
Mẫu Phôi giấy chứng nhận kiểm định và tem kiểm định

Mẫu số 01: Phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định màu xanh lá cây dùng cho xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường

1. Mẫu phôi giấy chứng nhận kiểm định



Trang 1 và trang 4 (từ phải qua trái)



Trang 2 và trang 3 (từ trái qua phải)

Phôi giấy chứng nhận được phát hành thống nhất và có các chi tiết chống làm giả;

Quy cách:

- Gồm 04 trang, kích thước trang giấy: 148 mm x 210 mm;
- Vân nền: màu xanh là cây (có logo phân biệt tại trang 1);
- Các nội dung được in sẵn: toàn bộ nội dung trang 4 và một phần nội dung trang 1, cụ thể như sau:

+ Dòng chữ “CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI” và số seri in màu đỏ;

+ Toàn bộ trang 4 và các nội dung sau được in màu đen:

**“BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KÍ VIỆT NAM
MOT - Vietnam Register**

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE

**OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY AND
ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS”**

+ Trang 2 và trang 3 của phôi chỉ in khung viền.

2. Mẫu phôi tem kiểm định



Phôi tem kiểm định được phát hành thông nhất và có các chi tiết chống làm giả;

Quy cách:

- Hình dạng bầu dục, kích thước bao: 76 mm x 68 mm; hình bầu dục phía trong, kích thước: 60 mm x 52 mm.

- Mặt trước của tem:

+ Vành ngoài màu trắng, dòng chữ “BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM” được in màu đen;

+ Phần trong hình bầu dục: vân nền màu xanh lá cây (có logo phân biệt);

+ Dòng chữ “AN TOÀN KỸ THUẬT - BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG” được in màu đen, số seri Tem được in màu đỏ.

Mẫu số 02: Phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định màu vàng cam dùng cho các xe cơ giới khác

1. Mẫu phôi giấy chứng nhận kiểm định

<p style="text-align: center;">CHỦ XE, LÁI XE CẦN BIẾT <i>Vehicle owners, drivers should be aware of the following</i></p> <p>1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Chứng nhận kiểm định. Nộp lại Chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Cơ sở đăng kiểm. <i>Vehicle operators must carry the inspection certificate while in traffic. Return the inspection certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Centers.</i></p> <p>2. Không sử dụng Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định bị sửa chữa, tẩy xóa nội dung và làm giả. <i>Do not use inspection certificates or inspection stickers that have been altered, erased, or forged.</i></p> <p>3. Phải bảo dưỡng, sửa chữa để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật của phương tiện, chủ trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hành vi đưa phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ. <i>Perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition; legally liable for operating a vehicle that falls to meet its technical safety and environmental protection requirements to participate in road traffic.</i></p> <p>4. Không cấu tạo trái phép, cố ý can thiệp làm sai lệch của số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ. <i>Do not conduct unauthorized vehicle modifications; intentionally alter the odometer, or illegally cut, weld, erase, tamper with, or re-stamp the chassis number or engine number.</i></p> <p>5. Không tự ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm định. Không thuê, mượn phụ tùng chỉ để thực hiện việc kiểm định. <i>Do not independently interfere with or alter the vehicle's control software or engine registered with regulatory authorities to manipulate inspection results; do not rent or borrow parts solely for inspection purposes.</i></p> <p>6. Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định không còn lực hiệu lực và bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. <i>The inspection certificate and inspection sticker are no longer valid if the vehicle is involved in a traffic accident to the extent that it no longer meets its technical safety and environmental protection requirements.</i></p>	<p>BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM MOT - Vietnam Register</p> <p>No: (số seri)</p> <p>CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS.</p>
--	--

Trang 1 và trang 4 (từ phải qua trái)

--	--

Trang 2 và trang 3 (từ trái qua phải)

Phôi giấy chứng nhận được phát hành thống nhất và có các chi tiết chống làm giả Quy cách:

- Gồm 04 trang, kích thước trang giấy: 148 mm x 210 mm;
- Vân nền: màu vàng cam;
- Các nội dung được in sẵn: toàn bộ nội dung trang 4 và một phần nội dung trang 1, cụ thể như sau:
 - + Dòng chữ “CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI” và số seri in màu đỏ;
 - + Toàn bộ trang 4 và các nội dung sau được in màu đen:

“BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
MOT - Vietnam Register
PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY AND
ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS”
 - + Trang 2 và trang 3 của phôi chỉ in khung viền.

2. Mẫu phôi tem kiểm định



Phôi Tem kiểm định được phát hành thống nhất và có các chi tiết chống làm giả;

Quy cách:

- Hình dạng bầu dục, kích thước bao: 76 mm x 68 mm; hình bầu dục phía trong, kích thước: 60 mm x 52 mm.

- Mặt trước của Tem:

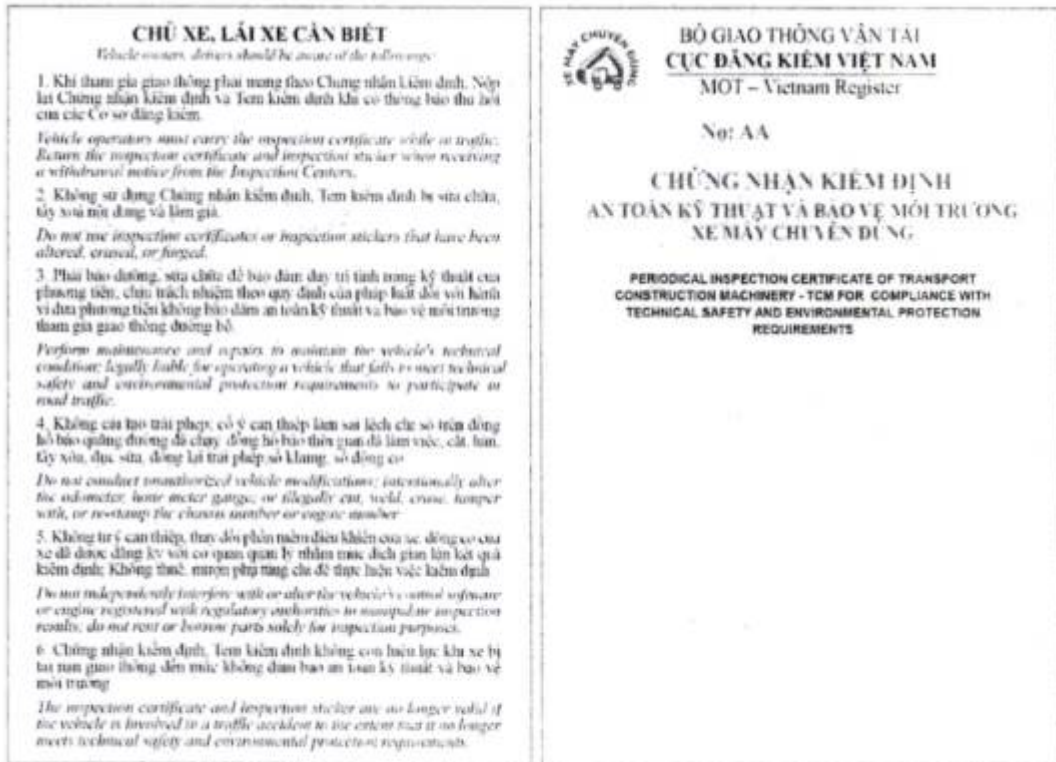
+ Vành ngoài màu trắng, dòng chữ “BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CỤC ĐĂNG KÝ KIỂM VIỆT NAM” được in màu đen;

+ Phần trong hình bầu dục: vân nền màu vàng cam;

+ Dòng chữ “AN TOÀN KỸ THUẬT - BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG” được in màu đen, số seri Tem được in màu đỏ.

Mẫu số 03: Phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định màu tím hồng dùng cho xe máy chuyên dùng

1. Mẫu phôi giấy chứng nhận kiểm định



Trang 1 và trang 4 (từ phải qua trái)



Trang 2 và trang 3 (từ trái qua phải)

Phôi Giấy chứng nhận được phát hành thống nhất và có các chi tiết chống làm giả;

Quy cách:

- Gồm 04 trang, kích thước trang giấy: 148 mm x 210 mm;
- Vân nền màu tím hồng (có logo phân biệt tại trang 1);
- Các nội dung được in sẵn: toàn bộ nội dung trang 4 và một phần nội dung trang 1, cụ thể như sau:

+ Dòng chữ “CHÚNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DỤNG” và số seri in màu đỏ;

+ Toàn bộ trang 4 và các nội dung sau được in màu đen:

**“BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM**

MOT - Vietnam Register

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE

OF TRANSPORT CONSTRUCTION MACHINERY - TCM FOR COMPLIANCE

**WITH TECHNICAL SAFETY AND ENVIRONMENTAL PROTECTION
REQUIREMENTS”**

+ Trang 2 và trang 3 của phôi chỉ in khung viền.

3. Mẫu phôi Tem kiểm định



Phôi Tem kiểm định được phát hành thống nhất và có các chi tiết chống làm giả;

Quy cách:

- Hình dạng bầu dục, kích thước bao: 76 mm x 68 mm; hình bầu dục phía trong, kích thước: 60 mm x 52 mm.

- Mặt trước của Tem:

+ Vành ngoài màu trắng, dòng chữ “BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM” được in màu đen;

+ Phần trong hình bầu dục: vân nền màu tím hồng (có logo phân biệt);

+ Dòng chữ “AN TOÀN KỸ THUẬT - BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG” được in màu đen, số seri Tem được in màu đỏ.

2. Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

2.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức có nhu cầu nộp hồ sơ đến Cục Đường bộ Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

Cục Đường bộ Việt Nam thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Đường bộ Việt Nam tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, cấp chứng chỉ cho từng học viên. Trường hợp không cấp chứng chỉ, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình cấp chứng chỉ (bản chính) theo quy định;

- Quyết định công nhận kết quả thi của học viên tham gia khóa đào tạo;

- 02 ảnh màu hoặc file ảnh điện tử định dạng JPG của mỗi học viên đề nghị cấp chứng chỉ (ảnh cỡ 4 cm x 6 cm), kiểu thẻ căn cước, chụp trong thời gian không quá 06 tháng).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

- 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.

2.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường bộ Việt Nam;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

2.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

2.8. Phí, lệ phí: Không có.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Tờ trình cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;

- Chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Học viên phải bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu Tờ trình cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TTTr-.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

TỜ TRÌNH**Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ**

Kính gửi:(ghi cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ).

*Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;**Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;**Căn cứ Quyết định số ngày ... tháng năm 20..... của ... (ghi tên cơ sở kinh doanh đào tạo) ... về việc công nhận kết quả thi thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;**... (ghi tên của cơ sở kinh doanh đào tạo) đề nghị (ghi cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ) cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ cho các học viên đã hoàn thành chương trình đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ như sau:*

1. Báo cáo tóm tắt quá trình, kết quả đào tạo:
2. Danh sách đề nghị cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ cho học viên đã hoàn thành khóa học và có kết quả thi đạt yêu cầu kèm theo tờ trình này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO*(Ký tên, đóng dấu)***Hướng dẫn:***(1) Ghi tên cơ quan cấp trên của cơ sở kinh doanh đào tạo đề nghị.**(2) Ghi tên cơ sở kinh doanh đào tạo đề nghị cấp chứng chỉ*

Mẫu chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHỨNG CHỈ

**THẨM TRA VIÊN AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

Ảnh 4 x 6

Cấp cho: ... (ghi đầy đủ họ và tên người được cấp)

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh: Nơi sinh:

Số định danh cá nhân CCCD:

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ do ... (ghi tên cơ sở kinh doanh đào tạo) tổ chức thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

Số: - Tổ chức tại:

Chứng chỉ này có giá trị từ
ngày cấp đến ngày ...
tháng ... năm ...

....., ngày.....tháng.....năm.....
(Cơ quan cấp chứng chỉ ký tên, đóng dấu)

Hình thức chứng chỉ:

1. Khổ giấy A4, một mặt, có nền hoa văn trống đồng in chìm.
2. Số chứng chỉ bao gồm 02 nhóm số được phân chia bởi dấu “ - ”, cụ thể:
 - Nhóm 1: có 02 chữ số ghi 02 số cuối của năm cấp chứng chỉ;
 - Nhóm 2: có 09 chữ số ghi số thứ tự chứng chỉ.

3. Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

3.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức có nhu cầu nộp hồ sơ đến Cục Đường bộ Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

Cục Đường bộ Việt Nam thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Đường bộ Việt Nam tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông. Trường hợp không cấp chứng chỉ, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị (bản chính) cấp đổi chứng chỉ theo quy định;

- 02 ảnh màu hoặc file ảnh điện tử định dạng JPG của mỗi học viên đề nghị cấp chứng chỉ (ảnh cỡ 4 cm x 6 cm), kiểu thẻ căn cước, chụp trong thời gian không quá 06 tháng).

- Bản khai kinh nghiệm (bản chính) thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ, thiết kế, thẩm định phê duyệt xử lý điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ (trong khoảng thời gian có hiệu lực của chứng chỉ xin cấp đổi); bản khai theo quy định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết:

- 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.

3.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường bộ Việt Nam;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

3.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

3.8. Phí, lệ phí: Không có.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;
- Bản khai kinh nghiệm công tác;
- Chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 40 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

3.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ THẨM TRA VIÊN AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi:(ghi tên cơ quan đã cấp chứng chỉ)

Ảnh màu
4x6 cm
(kiểu thẻ căn cước)

1. Tôi là: Quốc tịch (đối với người nước ngoài).....;
Ngày tháng năm sinh:;
Số định danh cá nhân/CCCD:;
Số hộ chiếu (đối với người nước ngoài): do cấp ngày tháng năm;
Số điện thoại:; Email

2. Tôi đã tham gia khóa đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ và đã được (ghi tên cơ quan đã cấp chứng chỉ) cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ, trong đó có các thông tin sau:

- Số chứng chỉ:
- Cấp ngày tháng năm và có giá trị đến ngày tháng năm

3. Đề nghị cho tôi được đổi (hoặc cấp lại chứng chỉ)

Lý do:

(Trường hợp cấp đổi chứng chỉ thì ghi rõ lý do là chứng chỉ hết thời hạn sử dụng; trường hợp cấp lại chứng chỉ thì ghi lý do là mất hoặc chứng chỉ bị hư hỏng)

4. Đề nghị cho tôi:

Nhận chứng chỉ trực tiếp:

Nhận chứng chỉ trực tuyến:

Nhận chứng chỉ qua hệ thống bưu chính:

(Trường hợp cá nhân đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận).

Xin giá kèm theo:

- 02 ảnh màu (hoặc file ảnh điện tử định dạng JPG đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công). Ảnh kiểu thẻ căn cước cỡ 4cm x 6cm và được chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ;

- Bản khai kinh nghiệm thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ, thiết kế, thẩm định phê duyệt dự án xử lý điểm hay xảy ra tai nạn giao thông (hoặc điểm đến), điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trong khoảng thời gian có hiệu lực của chứng chỉ xin cấp đổi (đối với trường hợp cấp đổi).

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu bản khai kinh nghiệm công tác (phục vụ cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm.....

BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC

Phục vụ việc cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

1. Họ và tên:
2. Quá trình hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực đường bộ (khai rõ thời gian, đơn vị công tác, công việc đã thực hiện);

STT	Thời gian	Đơn vị công tác	Nội dung công việc hoạt động (thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ; thiết kế, thẩm định phê duyệt xử lý điểm hay xảy ra tai nạn giao thông (hoặc điểm đến), điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ)

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung bản tự khai này.

**Xác nhận của cơ quan, đơn vị
quản lý Thẩm tra viên**
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày.....tháng.....năm.....
Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHỨNG CHỈ

**THẨM TRA VIÊN AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

Ảnh 4 x 6

Cấp cho: ... (ghi đầy đủ họ và tên người được cấp)

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh: Nơi sinh:

Số định danh cá nhân CCCD:

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ do ... (ghi tên cơ sở kinh doanh đào tạo) tổ chức thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

Số: - Tổ chức tại:

Chứng chỉ này có giá trị từ
ngày cấp đến ngày ...
tháng ... năm ...

....., ngày.....tháng.....năm.....
(Cơ quan cấp chứng chỉ ký tên, đóng dấu)

Hình thức chứng chỉ:

1. Khổ giấy A4, một mặt, có nền hoa văn trống đồng in chìm.
2. Số chứng chỉ bao gồm 02 nhóm số được phân chia bởi dấu “ - ”, cụ thể:
 - Nhóm 1: có 02 chữ số ghi 02 số cuối của năm cấp chứng chỉ;
 - Nhóm 2: có 09 chữ số ghi số thứ tự chứng chỉ.

4. Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

4.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ đến Cục Đường bộ Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

Cục Đường bộ Việt Nam thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Đường bộ Việt Nam tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông. Trường hợp không cấp lại chứng chỉ, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị (bản chính) cấp lại chứng chỉ theo quy định;

- Chứng chỉ cũ (trường hợp bị hư hỏng).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết:

- 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

4.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.

4.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường bộ Việt Nam;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

4.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

4.8. Phí, lệ phí: Không có.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;
- Chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 41 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

4.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ THẨM TRA VIÊN AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi:(ghi tên cơ quan đã cấp chứng chỉ)

Ảnh màu
4x6 cm
(kiểu thẻ căn cước)

1. Tôi là: Quốc tịch (đối với người nước ngoài).....;
Ngày tháng năm sinh:;
Số định danh cá nhân/CCCD:;
Số hộ chiếu (đối với người nước ngoài): do cấp ngày tháng năm;
Số điện thoại:; Email

2. Tôi đã tham gia khóa đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ và đã được (ghi tên cơ quan đã cấp chứng chỉ) cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ, trong đó có các thông tin sau:

- Số chứng chỉ:
- Cấp ngày tháng năm và có giá trị đến ngày tháng năm

3. Đề nghị cho tôi được đổi (hoặc cấp lại chứng chỉ)

Lý do:;
(Trường hợp cấp đổi chứng chỉ thì ghi rõ lý do là chứng chỉ hết thời hạn sử dụng; trường hợp cấp lại chứng chỉ thì ghi lý do là mất hoặc chứng chỉ bị hư hỏng)

4. Đề nghị cho tôi:

Nhận chứng chỉ trực tiếp:

Nhận chứng chỉ trực tuyến:

Nhận chứng chỉ qua hệ thống bưu chính:

(Trường hợp cá nhân đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận).

Xin giá kèm theo:

- 02 ảnh màu (hoặc file ảnh điện tử định dạng JPG đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công). Ảnh kiểu thẻ căn cước cỡ 4cm x 6cm và được chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ;

- Bản khai kinh nghiệm thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ, thiết kế, thẩm định phê duyệt dự án xử lý điểm hay xảy ra tai nạn giao thông (hoặc điểm đến), điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trong khoảng thời gian có hiệu lực của chứng chỉ xin cấp đổi (đối với trường hợp cấp đổi).

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHỨNG CHỈ

**THẨM TRA VIÊN AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

Ảnh 4 x 6

Cấp cho: ... (ghi đầy đủ họ và tên người được cấp)

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh: Nơi sinh:

Số định danh cá nhân CCCD:

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ do ... (ghi tên cơ sở kinh doanh đào tạo) tổ chức thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

Số: - Tổ chức tại:

Chứng chỉ này có giá trị từ
ngày cấp đến ngày ...
tháng ... năm ...

....., ngày.....tháng.....năm.....
(Cơ quan cấp chứng chỉ ký tên, đóng dấu)

Hình thức chứng chỉ:

1. Khổ giấy A4, một mặt, có nền hoa văn trống đồng in chìm.
2. Số chứng chỉ bao gồm 02 nhóm số được phân chia bởi dấu “ - ”, cụ thể:
 - Nhóm 1: có 02 chữ số ghi 02 số cuối của năm cấp chứng chỉ;
 - Nhóm 2: có 09 chữ số ghi số thứ tự chứng chỉ.

5. Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác

5.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Chủ đầu tư dự án, người quản lý, sử dụng đường cao tốc nộp hồ sơ đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền:

- Cục Đường bộ Việt Nam tổ chức thẩm định, phê duyệt phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; thẩm định, phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác đường cao tốc đối với: đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải; đường cao tốc do Bộ Giao thông vận tải là cơ quan ký hợp đồng dự án đối tác công tư; đường cao tốc Nhà nước giao doanh nghiệp nhà nước đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác;

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thẩm định, phê duyệt (hoặc phân cấp, ủy quyền thẩm định, phê duyệt) phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục Đường bộ Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính hoàn thành việc thẩm định phương án tổ chức giao thông, phương án tổ chức giao thông điều chỉnh, nếu đủ điều kiện thì ban hành quyết định phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

5.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình phê duyệt (bản chính) theo quy định;

- Phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trước khi đưa vào khai thác, phương án điều chỉnh tổ chức giao thông đường cao tốc đang khai thác (bản chính hoặc bản sao có chứng thực).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết:

- 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

5.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

5.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường bộ Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

5.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Quyết định phê duyệt phương án tổ chức giao thông đường cao tốc, phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc.

5.8. Phí, lệ phí: Không có.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Tờ trình phê duyệt phương án tổ chức giao thông đường cao tốc, phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc;

- Quyết định phê duyệt phương án tổ chức giao thông đường cao tốc, phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Phương án tổ chức giao thông phải bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn, hiệu quả.

- Đối với đường cao tốc đã đưa vào khai thác, phương án tổ chức giao thông phải bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phù hợp với kết cấu hạ tầng đường bộ đang khai thác, lưu lượng, tải trọng và các loại phương tiện tham gia giao thông trên tuyến.

5.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu Tờ trình phê duyệt phương án tổ chức giao thông đường cao tốc, phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc

CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...

Tên địa phương, ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê duyệt phương án (hoặc phê duyệt điều chỉnh phương án) tổ chức giao thông đường cao tốc...

Kính gửi:(Ghi tên cơ quan phê duyệt).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

..... (chủ đầu tư) trình.....(cơ quan có thẩm quyền phê duyệt) phê duyệt phương án tổ chức giao thôngcông trình đường cao tốc (hoặc phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc) với các nội dung như sau:

I. Thông tin chung về công trình:

1. Tên dự án/công trình: ... (ghi tên dự án xây dựng đối với đường cao tốc trước khi đưa vào khai thác, hoặc tên đường cao tốc đang khai thác đối với trường hợp điều chỉnh phương án tổ chức giao thông).

2. Địa điểm xây dựng:

3. Quy mô tuyến đường: (nêu tóm tắt về các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình)

4. Tên nhà đầu tư/chủ đầu tư (đối với việc điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc đang khai thác thì ghi cơ quan, tổ chức được giao quản lý tuyến đường cao tốc); số điện thoại ..., địa chỉ: ...

5. Nguồn vốn đầu tư: (đối với việc điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc đang khai thác thì ghi nguồn vốn quản lý, bảo trì tuyến đường);

6. Ngày khởi công/ngày hoàn thành (theo Biên bản nghiệm thu):;

7. Các thông tin khác có liên quan:

II. Danh mục hồ sơ gửi kèm bao gồm:

1. Hồ sơ phương án tổ chức giao thông ... (ghi rõ phương án tổ chức giao thông đường cao tốc, hoặc phương án tổ chức giao thông điều chỉnh của đường cao tốc đang khai thác);

2. Hồ sơ tài liệu kèm theo theo quy định tại Điều ... Nghị định số/2024/NĐ-CP.

.... (chủ đầu tư) trình ... (ghi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt) xem xét, phê duyệt Phương án tổ chức giao thông (tên đường cao tốc) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....

- Lưu: ...

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu Quyết định phê duyệt phương án tổ chức giao thông đường cao tốc, phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc

**CƠ QUAN CẤP TRÊN
CƠ QUAN PHÊ DUYỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/QĐ-....

Tên địa phương, ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án tổ chức giao thông để đưa vào khai thác Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc ... (hoặc phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc đang khai thác)

... (Ghi tên cơ quan duyệt)...

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ (ghi văn bản của cấp có thẩm quyền) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của (ghi cơ quan phê duyệt);

(Ghi bổ sung căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật nếu thấy cần thiết...);

Ghi căn cứ các quyết định phê duyệt dự án, thiết kế đối với dự án trước khi đưa vào khai thác hoặc quyết định duyệt phương án tổ chức giao thông đường cao tốc đang khai thác và các văn bản, quyết định cá biệt khác liên quan;

Xét đề nghị của... về việc phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa Dự án vào khai thác sử dụng (hoặc phê duyệt điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc);

Theo đề nghị của....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này phương án tổ chức giao thông.....
2. Yêu cầu đối với việc chỉnh sửa, hoàn chỉnh, nộp, lưu trữ, bảo quản phương án tổ chức giao thông (nếu cần thiết).
3. Căn cứ phương án tổ chức giao thông được duyệt và các yêu cầu chỉnh sửa tại khoản 2 Điều này, yêu cầu ... sử dụng để thực hiện việc tổ chức giao thông đối với dự án/tuyến đường cao tốc; điều chỉnh, bổ sung công trình an toàn giao thông; báo hiệu đường bộ theo phương án tổ chức giao thông được duyệt tại khoản 1 và 2 Điều này.

Điều 2. Hiệ lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thời gian thực hiện từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến khi hoàn thành công tác nghiệm thu công trình xây dựng, bàn giao, tiếp nhận Dự án và được điều chỉnh hoặc thay thế.

2. Trong thời gian vận hành khai thác theo quyết định này, các cơ quan đơn vị có trách nhiệm:

a) Đối với chủ đầu tư....:

b) Đối với người quản lý, sử dụng đường bộ....:

c) Đối với tư vấn lập phương án tổ chức giao thông ...

d) Đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân khác.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

.....

Nơi nhận:

- ...

- ...

- Lưu: VT.

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

6. Chấp thuận vị trí đấu nối tạm vào đường bộ đang khai thác

6.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đấu nối tạm thời nộp hồ sơ đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền:

- Khu quản lý đường bộ đối với quốc lộ quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ;
- Sở Giao thông vận tải đối với quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và quốc lộ quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 của Nghị định này; đường tỉnh và đường khác được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao quản lý;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

b) Giải quyết TTHC:

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;
- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;
- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận nút giao đấu nối tạm. Trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

6.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Bản chính Văn bản đề nghị theo quy định;
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án đầu tư (đối với trường hợp chủ đầu tư dự án đề nghị đấu nối tạm); hợp đồng thi công xây dựng dự án đối với trường hợp nhà thầu đề nghị đấu nối tạm;
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công nút giao đấu nối tạm; phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối tạm.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

6.4. Thời hạn giải quyết:

- 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

6.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.**6.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Khu quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Khu quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

6.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác.

6.8. Phí, lệ phí: Không có.**6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:**

- Đơn đề nghị chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác;

- Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Đầu nối tạm thời vào quốc lộ, đường địa phương đang khai thác được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Làm đường công vụ phục vụ vận chuyển, khai thác vật liệu và vận chuyển thiết bị thi công xây dựng công trình; thời hạn đầu nối tạm không quá thời gian thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng;

- Phục vụ các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, quản lý, khai thác, sử dụng và bảo trì công trình đê điều.

6.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu đơn đề nghị chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../....

Tên địa phương, ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN VỊ TRÍ NÚT GIAO ĐẦU NỐI TẠM VÀO ĐƯỜNG BỘ ĐANG KHAI THÁC

Về việc đề nghị đầu nối tạm từ vào đường ... (...3...)

Kính gửi:(4).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

..... (ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị) đề nghị được đầu nối tạm vào vị trí (ghi rõ lý trình, vị trí, bên phải hoặc bên trái) đường (ghi tên đường), thuộc địa bàn để... (ghi rõ mục đích việc đầu nối tạm). Thời gian đề nghị đầu nối tạm từ ... đến ... (ghi ngày, tháng, năm); (ghi tổ chức, cá nhân làm đơn) cam kết trong quá trình thực hiện sẽ tuân thủ quy định của Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật về đường bộ, trật tự, an toàn giao thông đường bộ, quy định khác của pháp luật có liên quan, bảo đảm an toàn giao thông trong thời gian đầu nối tạm, đóng điểm đầu nối tạm khi hết thời hạn và các cam kết ... (... ghi rõ các cam kết khác như không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo); đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao đầu nối tạm vào đường ...thực hiện theo văn bản chấp thuận.

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Các tài liệu theo quy định tại Điều Nghị định số...
- Hồ sơ thiết kế và Phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông).

Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

Địa chỉ liên hệ:Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

(...2...)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm

V/v chấp thuận vị trí nút giao
đầu nối tạm vào vị trí Km....
phía bên (phải hoặc trái)
đường XXX đang khai thác

Kính gửi: (4)

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Sau khi xem xét đơn của ... ngày ... tháng ... năm ... về việc đề nghị vị trí đầu nối tạm trong thời hạn ... vào vị trí km ..., phía ... (bên phải/bên trái) đường quốc lộ, tỉnh lộ ... do cơ quan ... đang quản lý, khai thác;

..... (ghi tên Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận) chấp thuận đầu nối tạm có thời hạn ... vào vị trí (ghi vị trí) bên ... (ghi bên phải hay bên trái) đường ...(ghi tên đường) do ... (ghi tên cơ quan) đang quản lý, khai thác với các nội dung như sau:

1. Chấp thuận vị trí đầu nối tạm tạm thời vào .., phía bên ... của tuyến đường
2. Mục đích đầu nối tạm
3. Thời hạn đầu nối tạm
4. Hết thời hạn đầu nối tạm,.... (ghi cơ quan, tổ chức đề nghị đầu nối tạm) có trách nhiệm:
 - a) Đóng điểm đầu nối tạm;
 - b) Hoàn trả lại kết cấu hạ tầng đường bộ, công trình an toàn giao thông, các công trình báo hiệu đường bộ bị ảnh hưởng do thực hiện đầu nối tạm, khai thác đầu nối tạm trong thời hạn đầu nối tạm;
 - c) Thực hiện các quy định khác của pháp luật về đường bộ.
5. Các nội dung phương án tổ chức giao thông, điều chỉnh giao thông trong thời gian đầu nối tạm bao gồm:
 - a) Các nội dung chủ yếu ...;
 - b) Các nội dung khác theo phương án tổ chức giao thông của ... (ghi tổ chức, cá nhân đề nghị đầu nối tạm) và các yêu cầu khác;
 - c) Các yêu cầu đối với việc sửa đổi, bổ sung phương án tổ chức giao thông trước khi thi công.

6. Các nội dung, yêu cầu khác (nếu có) đối với việc thiết kế, thi công và khai thác, sử dụng nút giao đầu nối tạm.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT.

(...2...)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II. Thủ tục hành chính được thay thế

1. Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông hoặc đề nghị cấp lại nộp hồ sơ đến Cục Đường bộ Việt Nam.

b) Giải quyết TTHC:

Cục Đường bộ Việt Nam thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Đường bộ Việt Nam tiến hành kiểm tra hồ sơ, nếu đủ, đáp ứng yêu cầu thì có văn bản chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại cổng dịch vụ công.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị (bản chính) chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ theo quy định;

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực kê khai về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo thẩm tra an toàn giao thông;

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực kê khai danh sách giảng viên, kèm bản kê khai về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong hoạt động nghề nghiệp;

- Bản chính Bản dự thảo chương trình, tài liệu giảng dạy;

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường bộ Việt Nam;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Văn bản chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

1.8. Phí, lệ phí: Không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Văn bản đề nghị chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;
- Văn bản chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 35, Điều 36 và khoản 1 Điều 38 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu văn bản đề nghị chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

Kính gửi: (Cơ quan có thẩm quyền).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ 2024 và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

..... (ghi cơ quan đề nghị) đề nghị (cơ quan có thẩm quyền cấp) chấp thuận (ghi lên cơ quan đề nghị) là cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ với các thông tin chính như sau:

1. Tên cơ sở kinh doanh đào tạo:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:

Mã số doanh nghiệp (nếu có):

2. Người đại diện hợp pháp: Chức vụ:

Số định danh cá nhân/CCCD:

Số hộ chiếu (đối với người nước ngoài): do cấp, ngày tháng năm

Xin gửi kèm theo công văn này các tài liệu:

- Kế khai về cơ sở vật chất và danh sách giảng viên (có kê khai cơ sở vật chất, số lượng và trình độ chuyên môn nghiệp, kinh nghiệm thực tế trong hoạt động nghề nghiệp);
- Chương trình, tài liệu giảng dạy (dự thảo).

3. Đề nghị:

Nhận giấy Chấp thuận cơ sở đào tạo trực tiếp:

Nhận giấy Giấy Chấp thuận cơ sở đào tạo trực tuyến:

Nhận chứng chỉ qua hệ thống bưu chính:

(Đơn vị lựa chọn và đánh dấu phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

.....

- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu văn bản chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm

**VĂN BẢN CHẤP THUẬN CƠ SỞ KINH DOANH ĐÀO TẠO THẨM TRA
VIÊN AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số ... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức ... (ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đề nghị này);

Xét đề nghị của (tên cơ sở đào tạo) tại Công văn số ngày tháng năm về việc chấp thuận cơ sở đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ cho

Theo đề nghị của (ghi đơn vị tham mưu).

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

1. Chấp thuận (ghi tên cơ sở được chấp thuận).

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:

2. Người đại diện hợp pháp (của cơ sở đào tạo): Chức vụ:

Số định danh cá nhân (hoặc CCCD):

Số hộ chiếu (đối với người nước ngoài):, do cấp ngày tháng năm ...;

Là Cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

3. Cơ sở đào tạo phải xuất trình văn bản chấp thuận và chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nơi nhận:

- Cơ sở đào tạo;
-
- Lưu: VT,

CƠ QUAN CHẤP THUẬN

(Ký tên, đóng dấu)

2. Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ

2.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền:

- Đối với quốc lộ quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 17 của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP và thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng:

+ Cục Đường bộ Việt Nam thực hiện đối với đường bộ cao tốc, hầm đường bộ, công trình hạ tầng đi qua địa bàn hai tỉnh trở lên, công trình hạ tầng lắp đặt vào cầu phải bổ sung kết cấu gia cố, khi cần đào, khoan, cắt, xẻ quốc lộ cấp III trở lên, công trình hạ tầng theo đề nghị của cơ quan quân sự, cơ quan công an, trừ trường hợp chấp thuận xây dựng, gia cường đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác;

+ Khu Quản lý đường bộ thực hiện đối với các trường hợp còn lại thuộc phạm vi quản lý;

- Sở Giao thông vận tải thực hiện đối với các trường hợp: quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP; đường khác thuộc phạm vi được giao quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường thuộc phạm vi quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng;

- Sở Xây dựng thực hiện đối với kết cấu hạ tầng đường bộ tại đô thị thuộc phạm vi được giao quản lý.

b) Giải quyết TTHC:

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức giao

thông biển quảng cáo, biển thông tin cô động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ đang khai thác; chấp thuận xây dựng, gia cường đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác. Trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp, thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại công dịch vụ công.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

** Hồ sơ chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước biển quảng cáo, biển thông tin cô động, tuyên truyền chính trị, xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, bao gồm:*

- Đơn đề nghị (bản chính) theo quy định;

- Bản chính hoặc bản sao (có chứng thực) Thuyết minh thiết kế, vị trí xây dựng, lắp đặt biển quảng cáo, biển thông tin cô động, tuyên truyền chính trị, công trình hạ tầng và công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

Đối với công trình lắp đặt vào cầu, hầm, công trình, hạng mục công trình đường bộ thuộc kết cấu chịu lực, phải có kết quả tính toán bảo đảm khả năng chịu lực của kết cấu đối với tải trọng, tác động của gió khi lắp đặt các công trình này vào công trình đường bộ;

- Bản chính hoặc bản sao (có chứng thực) các bản vẽ thiết kế, bao gồm bản vẽ bố trí chung, các bản vẽ mặt cắt đứng, mặt cắt ngang và các bản vẽ thiết kế chi tiết thể hiện cụ thể: quy mô, kích thước, diện tích, cấu tạo chi tiết của công trình đề nghị chấp thuận; vị trí công trình đề nghị trên đoạn đường; khoảng cách từ mép ngoài công trình đề nghị đến mép ngoài mặt đường, tim đường, chiều sâu công trình đến mặt đường và các khoảng cách khác đến các hạng mục công trình cầu, cống, hầm có liên quan đến công trình đề nghị.

Đối với biển thông tin cô động, tuyên truyền chính trị, công trình hạ tầng và công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung xây dựng, lắp đặt trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, phải có thông tin về khoảng cách từ biển thông tin cô động, tuyên truyền chính trị và các công trình đến: bề mặt dải phân cách giữa, mép dải phân cách giữa;

- Bản chính hoặc bản sao (có chứng thực) các bản vẽ thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ bị ảnh hưởng;

- Đối với biển quảng cáo được xây dựng, lắp đặt trong hành lang an toàn đường bộ thì phải có bản chính hoặc bản sao (có chứng thực) phương án thi công để bảo đảm an toàn giao thông, an toàn cho công trình đường bộ và công trình liền kề;

** Đối với việc thi công xây dựng đường dây tải điện, dây dẫn điện điện áp từ 35 kV trở xuống, đường dây thông tin, viễn thông, gia cường công trình đường bộ (khi cần*

thiết kế cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ), trừ các trường hợp không phải cấp giấy phép thi công theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật Đường bộ, thành phần hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng, gia cường được thực hiện đồng thời với hồ sơ cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác.

- Đơn đề nghị (bản chính) chấp thuận đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác theo quy định;

- Bản chính hoặc bản sao (có chứng thực) Thuyết minh thiết kế, vị trí xây dựng, lắp đặt biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị, công trình hạ tầng và công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

Đối với công trình lắp đặt vào cầu, hầm, công trình, hạng mục công trình đường bộ thuộc kết cấu chịu lực, phải có kết quả tính toán bảo đảm khả năng chịu lực của kết cấu đối với tải trọng, tác động của gió khi lắp đặt các công trình này vào công trình đường bộ;

- Bản chính hoặc bản sao (có chứng thực) các bản vẽ thiết kế, bao gồm bản vẽ bố trí chung, các bản vẽ mặt cắt đứng, mặt cắt ngang và các bản vẽ thiết kế chi tiết thể hiện cụ thể: quy mô, kích thước, diện tích, cấu tạo chi tiết của công trình đề nghị chấp thuận; vị trí công trình đề nghị trên đoạn đường; khoảng cách từ mép ngoài công trình đề nghị đến mép ngoài mặt đường, tim đường, chiều sâu công trình đến mặt đường và các khoảng cách khác đến các hạng mục công trình cầu, cống, hầm có liên quan đến công trình đề nghị.

Đối với biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị, công trình hạ tầng và công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung xây dựng, lắp đặt trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, phải có thông tin về khoảng cách từ biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị và các công trình đến: bề mặt dải phân cách giữa, mép dải phân cách giữa;

- Bản chính hoặc bản sao (có chứng thực) các bản vẽ thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ bị ảnh hưởng;

- Biện pháp thi công, phương án tổ chức giao thông.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

- 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường bộ Việt Nam, Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam, Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

2.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Văn bản chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị;

- Văn bản chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Văn bản chấp thuận xây dựng công trình hạ tầng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, gia cường công trình đường bộ đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác.

2.8. Phí, lệ phí: Không có.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Đơn đề nghị chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng; xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình hạ tầng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, gia cường công trình đường bộ đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác;

- Văn bản chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị;

- Văn bản chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Văn bản chấp thuận xây dựng công trình hạ tầng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, gia cường công trình đường bộ đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 và Điều 16 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mẫu đơn đề nghị chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng; xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CHẤP THUẬN VỊ TRÍ, QUY MÔ, KÍCH THƯỚC BIỂN QUẢNG CÁO, BIỂN THÔNG TIN CỔ ĐỘNG, TUYÊN TRUYỀN CHÍNH TRỊ; XÂY DỰNG, LẮP ĐẶT CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG; XÂY DỰNG, LẮP ĐẶT CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT SỬ DỤNG CHUNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG BỘ

Về đề nghị chấp thuận (...3...)

Kính gửi (4)

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ (...5...).

(...2....) đề nghị được chấp thuận (...6...) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ của (.....7.....)

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Hồ sơ thiết kế của (...8...);

- (...9...)

(...2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo (6) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ, người quản lý, sử dụng đường bộ yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo.

Địa chỉ liên hệ:.....Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:

(...2...)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị:

- (1) Tên tổ chức cấp trên nếu có của đơn vị có đơn đề nghị.
- (2) Tên tổ chức có đơn đề nghị chấp thuận.
- (3) Ghi vắn tắt nội dung và công trình đề nghị, đoạn tuyến đường đề nghị, địa bàn (nếu cần). Ví dụ: Chấp thuận xây dựng đường ống cấp nước trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ của quốc lộ 5, đoạn từ Km 30 đến Km 35, địa phận thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên
- (4) Tên cơ quan chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị, công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ được quy định tại Nghị định này.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi tên công trình: biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị, công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.
- (7) Ghi vị trí, đoạn và tên đường, công trình đường bộ có đề nghị xây dựng, lắp đặt công trình biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị, công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ
- (8) Ghi tên hồ sơ thiết kế công trình đang đề nghị xây dựng, lắp đặt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

Mẫu Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình hạ tầng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, gia cường công trình đường bộ đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CHẤP THUẬN XÂY DỰNG, CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG BỘ, GIA CƯỜNG CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ ĐỒNG THỜI VỚI CẤP GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH TRÊN ĐƯỜNG BỘ ĐANG KHAI THÁC

Về đề nghị chấp thuận (3)

Kính gửi(4)

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự; an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ (...5...).

....(2) đề nghị (4) chấp thuận xây dựng công trình hạ tầng (hoặc đề nghị gia cường công trình đường bộ)(6) đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ ... (7)

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Hồ sơ thiết kế của... (*ghi tên hồ sơ thiết kế công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung hoặc hồ sơ thiết kế gia cường công trình đường bộ*);

-(8).

.... (2) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình ... (6) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ, người quản lý, sử dụng đường bộ yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo.

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu

(....2....)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng đồng thời với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ:

- (1) Tên tổ chức cấp trên nếu có của đơn vị có đơn đề nghị.
- (2) Tên tổ chức ký đơn đề nghị chấp thuận xây dựng đồng thời với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình.
- (3) Ghi vắn tắt nội dung đề nghị, đoạn tuyến đường đề nghị. Ví dụ: Chấp thuận xây dựng đồng thời với cấp giấy phép thi công xây dựng đường dây tải điện 22 kV trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ của quốc lộ 1 đoạn Km 60 đến Km 70, địa phận tỉnh Lạng Sơn.
- (4) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận xây dựng đồng thời với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ được quy định tại Nghị định này.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi tên công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung hoặc ghi đoạn đường, cầu, cống hoặc công trình đường bộ đề nghị gia cường)
- (7) Ghi đoạn đường, lý trình, tên tuyến đường.
- (8) Các tài liệu khác có liên quan.

Mẫu Văn bản chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước biển quảng cáo, biển thông tin cố động, tuyên truyền chính trị

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN CHẤP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THUẬN -----

Số:/.....

....., ngày tháng ... năm ...

Kính gửi: (ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Sau khi xem xét văn bản số:..../...ngày...../.../...của....đề nghị chấp thuận về....(ghi rõ mục đích đề nghị chấp thuận của tổ chức, cá nhân), kèm theo hồ sơ đề nghị chấp thuận quy định tại điểm, khoản, Điều...của Nghị định (ghi tên cơ quan chấp thuận) chấp thuận các nội dung sau:

1. Chấp thuận đề nghị của....(ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị) về vị trí, quy mô, kích thước biển quảng cáo, biển thông tin cố động, tuyên truyền chính trị như sau:

- Về vị trí xây dựng, lắp đặt biển ... (ghi loại biển đề nghị) tại Km...., đường....do cơ quan... đang quản lý, khai thác;

- Về quy mô biển:.... (ghi quy mô, kết cấu chủ yếu, khung, móng...);

- Về kích thước: khoảng cách từ mặt đất đến mép dưới biển; chiều cao biển; chiều rộng biển (theo phương ngang đường)....; chiều rộng theo phương dọc đường (đối với biển nằm song song với đường)....;

- Về phương án thi công để bảo đảm an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ và công trình liên kề gồm:....

2. Thời gian có hiệu lực của Văn bản chấp thuận kể từ ngày ký đến ngày...

-(các nội dung khác nếu cần thiết)

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT.

(Tên cơ quan chấp thuận)
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu văn bản chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN CHẤP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THỤẬN -----

Số:/.....

....., ngày tháng ... năm

Kính gửi:(ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị).

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Sau khi xem xét văn bản số:...../.....ngày...../...../...của.....đề nghị chấp thuận về.... (ghi rõ mục đích đề nghị chấp thuận của tổ chức, cá nhân), kèm theo hồ sơ đề nghị chấp thuận quy định tại điểm, khoản Điều ... của Nghị định, ,..... (ghi tên cơ quan chấp thuận), chấp thuận các nội dung sau:

1. Chấp thuận đề nghị của.... (ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị) về việc xây dựng, lắp đặt.... (ghi tên công trình được chấp thuận) với các nội dung sau:

- Về vị trí xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng: ghi rõ vị trí trên mặt cắt ngang đường bộ, trong đoạn hoặc tại điểm Km..., đường.... do cơ quan... đang quản lý, khai thác;
- Về quy mô công trình hạ tầng kỹ thuật:.... (ghi quy mô, kết cấu chủ yếu, khung, móng và các thông tin khác...); kích thước công trình hạ tầng và các thông tin cần thiết khác;
- Biện pháp gia cố kết cấu hạ tầng đường bộ; biện pháp hoàn trả kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng...;
- Yêu cầu thực hiện cam kết, yêu cầu bảo hành công trình hoàn trả và các yêu cầu khác;
- Các lưu ý trong bước cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác.

2. Thời gian có hiệu lực của văn bản chấp thuận kể từ ngày ký đến ngày...

-(các nội dung khác nếu cần thiết)

Nơi nhận:

-
- Lưu VT.

(Tên cơ quan chấp thuận)
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- Mang giấy này đến đơn vị trực tiếp quản lý tuyến đường để nhận bàn giao mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông theo hồ sơ tổ chức thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;
- Sau khi nhận mặt bằng hiện trường, tổ chức, cá nhân thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của đơn vị quản lý đường bộ và cơ quan có thẩm quyền khác;
- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu tổ chức, cá nhân thi công không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) tổ chức, cá nhân thi công tự chịu trách nhiệm, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của tổ chức, cá nhân thi công gây ra khi thi công trên đường bộ;
- Khi kết thúc thi công phải bàn giao lại mặt bằng, hiện trường cho đơn vị quản lý đường bộ; đối với trường hợp gia cường công trình đường bộ, phải tổ chức nghiệm thu trước khi đưa công trình vào khai thác;
-(các nội dung khác nếu cần thiết).....

4. Thời hạn thi công:

Giấy phép thi công này có thời hạn từ ngày ../.../20...đến ngày...../..../20....

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT...

(.....2.....)
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
 NGƯỜI KÝ**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi:

- (1): Tên dự án, công trình hạ tầng.
- (2): Tên cơ quan chấp thuận xây dựng, gia cường đồng thời với cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác (Khu Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải).
- (3): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị.
- (4): Tên chủ đầu tư.